



AGIFISH Co.

ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam
Tel: 84 76 852368/ 857724 Fax: 84 76 852202
E-mail: agifish.co@agifish.com.vn -Website: www.agifish.com.vn

Số 07/CV.CPT

An Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2019

"V/v: giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau kiểm toán BCTC năm tài chính 01/10/2017 đến ngày 30/09/2018"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Thực hiện Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, mã chứng khoán AGF xin giải trình về chênh lệch kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 30/09/2018 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu chưa kiểm toán	Số liệu đã kiểm toán	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,287,180,505,157	1,285,286,027,946	-1,894,477,211
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2,316,518,318	371,030,196	-1,945,488,122
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,284,863,986,839	1,284,914,997,750	51,010,911
4	Giá vốn hàng bán	1,327,480,142,712	1,314,714,549,561	-12,765,593,151
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-42,616,155,873	-29,799,551,811	12,816,604,062
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6,811,915,006	10,055,210,585	3,243,295,579
7	Chi phí tài chính	52,721,106,979	48,131,507,534	-4,589,599,445
8	Chi phí bán hàng	69,145,303,063	69,145,303,063	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,482,409,024	22,517,921,223	5,035,512,199
10	Thu nhập khác	5,450,401,715	1,255,897,508	-4,194,504,207
11	Chi phí khác	20,919,019,156	19,228,194,294	-1,690,824,862
12	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-190,621,677,374	-177,511,369,832	13,110,307,542
13	Thuế TNDN hoãn lại	739,245,036	-595,978,535	-1,335,223,571
14	Lợi nhuận kế toán sau thuế	-189,882,432,338	-178,107,348,367	11,775,083,971



AGIFISH Co.

ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam
Tel: 84 76 852368/ 857724 Fax: 84 76 852202
E-mail: agifish.co@agifish.com.vn –Website: www.agifish.com.vn

1. Lợi nhuận gộp tăng 12.816.604.062 đồng, trong đó:

1.1 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 51.010.911 đồng do:

1.1.1 Doanh thu về bán hàng dịch vụ giảm 1.894.477.211 đồng do phân loại lại chiết khấu thương mại 1.174.073.421 đồng, giảm giá hàng bán 771.414.701 đồng và điều chỉnh tiền bán phế liệu từ thu nhập khác sang doanh thu 51.010.911 đồng.

1.1.2 Các khoản giảm trừ doanh thu giảm 1.945.488.122 đồng do chiết khấu thương mại và giảm giá hàng bán đã trình bày 1.1.1

1.2 Giá vốn giảm 12.765.593.151 đồng chủ yếu do:

1.2.1 Điều chỉnh giảm giá vốn 15.010.934.702 đồng do:

1.2.1.1 Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền: 13.289.868.233 đồng.

1.2.1.2 Phân loại lại khuyến mãi và chiết khấu thuốc thủy sản đã hạch toán vào thu nhập khác chuyển sang giá vốn: 1.071.712.601 đồng.

1.2.1.3 Phân loại lại tiền thu hồi phụ phẩm tháng không sản xuất đã hạch toán chi phí khác sang giảm giá vốn: 151.721.200 đồng

1.2.1.4 Phân loại lại tiền hàng do chìm xà lan xuất bán được bồi thường: 497.632.668 đồng.

1.2.2 Điều chỉnh tăng giá vốn 2.245.341.551 đồng do:

1.2.2.1 Sản xuất dưới công suất thiết kế của nhà máy với số tiền: 1.439.452.179 đồng.

1.2.2.2 Phí gia công mỡ cá bột cá đã bán: 155.889.372 đồng.

1.2.2.3 Bồi thường cont hàng chìm xà lan: 650.000.000 đồng.

Tổng hợp mục 1.1 và 1.2 làm cho Lợi nhuận gộp tăng 12.816.604.062 đồng.

2. Doanh thu tài chính tăng 3.243.295.579 đồng do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của các khoản mục nợ phải thu ngoại tệ.

3. Chi phí Tài chính giảm 4.589.599.445 đồng do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của các khoản mục nợ phải trả ngoại tệ.

4. Chi phí Quản lý doanh nghiệp tăng 5.035.512.199 đồng do trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi.

5. Thu nhập khác giảm 4.194.504.207 đồng do

5.1 Thu nhập khác tăng 4.844.504.207 đ do phân loại lại doanh thu đã trình bày ở mục 1.1; 2.2.1; và bù trừ phần doanh thu với giá trị còn lại khi thanh lý tài sản cố định với số tiền 3.721.780.695 đồng.

5.2 Thu nhập khác giảm 650.000.000 đồng đã trình bày ở 1.2.2.3

6. Chi phí khác giảm 1.690.824.862 đồng do:



AGIFISH Co.

ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam
Tel: 84 76 852368/ 857724 Fax: 84 76 852202
E-mail: agifish.co@agifish.com.vn -Website: www.agifish.com.vn

6.1. Chi phí khác tăng 2.030.955.833 đồng do chi phí thuê ao của các ao không còn hoạt động: 1.381.601.965 đồng được điều chỉnh từ chi phí sản xuất dở dang sang và các khoản đã trình bày 1.2.1.3; 1.2.1.4.

6.2 Chi phí khác giảm 3.721.780.695 đồng do bù trừ doanh thu với giá trị còn lại khi thanh lý tài sản cố định.

7. Tính lại thuế Thu nhập Doanh nghiệp hoãn lại: kết quả làm tăng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại 1.335.223.571 đồng.

Tổng hợp các chênh lệch trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế của Báo cáo Tài chính kỳ kế toán bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 30/09/2018 của Công ty là 178.107.348.367 đồng (tăng 11.775.083.971 đồng so với Báo cáo Tài chính chưa kiểm toán).

Với kết quả kinh doanh trên, công ty CP Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang có một số biện pháp nhằm tăng lợi nhuận như sau: **Tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ xuất khẩu và nội địa, tăng giá bán, đồng thời tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.**

Trên đây là giải trình của Công ty về chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau kiểm toán cho Báo cáo Tài chính bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 30/09/2018.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VP,P.KT

CTY CP XNK THỦY SẢN AN GIANG



Võ Thành Thông